

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 30 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hào

Ông Trần Văn Luyện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Thị P - sinh ngày 22 tháng 12 năm 1974 tại xã L S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: xóm DT, xã LS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Lê Thị T; có chồng Lê Sỹ M và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 13/11/2017 cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/11/2017, Phan Thị P đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi mua một lượng ma túy với giá 200.000 đồng thì P cũng nhất trí bán cho người này. Đối tượng mua ma túy chỉ dẫn P đi thẳng hướng lên huyện Anh Sơn, qua cầu Đô Lương để hẹn địa

điểm mua bán ma túy. Sau khi trao đổi xong, P đi xuống bếp, mở cửa tủ, lấy ra hai gói ma túy bỏ vào vỏ bao thuốc lá và cất trong túi áo bên trái đang mặc để đem đi bán. Khi P đi đến gần khu vực nghĩa trang xã ĐS, huyện Đô Lương thì bị tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương kiểm tra bắt quả tang cùng với tang vật là 02 gói ma túy.

Qua đấu tranh tại cơ quan điều tra, P khai nhận: số ma túy mà P đang chuẩn bị bán có nguồn gốc là số ma túy mà P đã mua được từ một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng vào tháng 10/2017 tại thị trấn Hòa Bình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. P đã cất giấu ma túy trong nhà để khi có cơ hội bán kiếm lời. Ngoài P ra thì không có người thân hay người nào khác biết được việc cất trữ ma túy của bị cáo.

Ngày 13/11/2017, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, cơ quan điều tra đã tiến hành việc mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Sau khi tiến hành cân trọng lượng, kết quả: chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có trọng lượng 0,747g; trích mẫu gửi giám định trọng lượng 0,322g. Ngày 14/11/2017, cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định để định tính và định lượng mẫu chất bột đã trích. Ngày 16/11/2017, tại Kết luận giám định số 02/KL-PC54(MT), Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phan Thị P gửi giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Thị P có trọng lượng là 0,747g (không thấy bảy trăm bốn mươi bảy gam)”*.

Ngày 29/12/2017, cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng cho Chi cục thi hành án dân sự bảo quản gồm: vỏ giấy, phần chất bột màu trắng còn lại sau khi trích mẫu giám định và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 06/VKS-HS ngày 03/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo khai có bố mẹ được nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng 3 do có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 27 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định tại điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự,

điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tiêu hủy số ma túy ma túy còn lại và vỏ giấy gói, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; khám xét chỗ ở và xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/11/2017, tại khu vực nghĩa trang xã Đ S, tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương kiểm tra bắt quả tang Phan Thị P đang cất giấu trong túi áo bên trái 02 gói ma túy có trọng lượng 0,747g ma túy (Heroin). Theo khai nhận của bị cáo thì bị cáo đang mang ma túy đi đến điểm hẹn để bán cho đối tượng nghiện ma túy sau khi đã thỏa thuận mua bán ma túy qua điện thoại với giá tiền 200.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự 2015). Mặc dù quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự 2015 là tương đương nhau về tội danh, khung hình phạt nhưng vì hành vi của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 nên Hội đồng xét xử áp dụng các điều, khoản quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999 để phán quyết đối với bị cáo mà không áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015.

Do hành vi của bị cáo bị phát giác và ngăn chặn trước khi hành vi mua bán ma túy được thực hiện nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 18 Bộ luật Hình sự và chịu trách nhiệm hình sự tương ứng theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm nghiêm trọng cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước

về phòng chống ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của nhân loại; trở thành vấn đề nhức nhối trong đời sống cộng đồng. Ma túy đã hủy hoại đời sống con người, làm suy thoái nòi giống, làm xói mòn các giá trị văn hóa gia đình, đạo đức xã hội và là nguồn gốc, nguyên nhân, tiềm tàng phát sinh nhiều loại tội phạm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, cần lên một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999); bị cáo có bố mẹ được tặng thưởng Huân chương hạng 3 do có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự 1999). Bị cáo có nhân thân tốt và đây là lần đầu bị đưa ra xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 0,033g ma túy thu giữ của Phan Thị P đã được sử dụng hết vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự nên không xem xét; vỏ giấy màu trắng gói ma túy là vật mang dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng và số ma túy còn lại 0,425g là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh đen là công cụ bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy cần tịch thu vào ngân sách nhà nước.

Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại thị trấn Hòa Bình, huyện Tương Dương, Nghệ An đã bán số ma túy với giá 100.000 đồng vào tháng 10/2017 cho bị cáo, cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xác minh và xử lý sau.

Về án phí: bị cáo Phan Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thị P **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/11/2017.

- Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: số vỏ giấy gói ma túy và số ma túy còn lại 0,425g (thu giữ của Phan Thị P) được niêm phong trong 01 phong bì thư màu nâu (phía sau phong bì trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và chữ ký đối tượng Phan Thị P).

Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương và được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/12/2017).

- Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thế